

ABONNEMENTS

Indochine Union postale

Un an... 8.000 Un an... 10.000

Six mois... 5.000 Six mois... 6.000

Annouces Légales

09.30 la ligne de 6 points sur justification de l'écriture quelle que soit la page.

Annouces Commerciales

Un traité à forfait

Dông-Pháp Thời-Bảo

NĂM THỨ NHƯT SỐ 53

Lo Courrier Indochinois

東法時報

ĐÓNG PHÁP

71, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Dây thép nói (Téléphone) SỐ: 324

Mua báo phải trả tiền trước

Mandat và thư để gửi cho

M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Hao báo và việc bán báo hay là việc tư nhân thương nghị trước

GIÁ BÁN

Dông Pháp Ngoại Quốc

Một năm... 8.000 Một năm... 10.000

Nửa năm... 5.000 Sáu tháng... 6.000

ANNAM HỒI-QUÁN

Mấy năm nay mỗi khi có dịp nghỉ ngơi hoặc quan thông-thống Nam-kỳ, hoặc quan thông-thống Đông-Pháp, hoặc một vị đại thần hay là một vị trí-thức hảo ở bên Mầu-quốc qua, thì mấy nhà báo Annam thường than phiền về sự đồng-bang ta không có một cái nhà hội cho rộng rãi xinh đẹp để mà thiết nghĩ tiếc coi cho trọng hậu. Chẳng hiểu vì cớ nào, lời than phiền ấy ai cũng cho là nhảm lý, mà đến ngày nay cũng chưa thấy ai nhủ-nhích bản tính từ việc đó. Sự cắt một tòa công-sở để cho người mình khi có việc phải công nghị cùng nhau thì tự lợi đó mà bản luận, dầu có tốn hao thì bất quá năm mười muốn đồng-bang ta là nhiều, mà việc trí-thức với việc phủ hồ hảo gia trọng Nam-kỳ không làm được, thế thì quốc-dân ta còn gì mà trông mong hạng người ấy giúp trí giúp tiền để mở đường tấn hóa cho chúng tộc.

Tôi vẫn biết buổi này đồng-bang ta ở trong 20 tỉnh chẳng ai mà chẳng ao ước văn-minh, chẳng ai mà chẳng vầy vùng tấn hóa, ngặt vì kẻ thì mả gia sự đa đoan, người thì bị chức vụ ràng buộc nên không có ngày giờ mà cũng không có thể lực mà khởi xướng những sự công ích được. Tuy vậy mà đồng-bang ta ở các tỉnh thường ghé mắt dòm chừng việc thương lưu trí-thức ở Saigon luôn luôn, nếu việc thương lưu trí-thức khởi xướng mà tấn thành một việc công ích nào thì ắt đồng-bang ta sẽ vui lòng phụ sức đồng-bang ta cho hoàn toàn việc ấy. Máy năm nay người Annam ao ước hoài mà chưa có một tòa công-sở được, ấy là lời tại bức thương lưu trí-thức ở Saigon không ai chịu khởi ra mà lo, chứ không phải là tại đồng-bang ở các

ĐÊM THU CÀM TÌNH

Tình thương là tình gì? Có thể thấy toàn người chẳng có một ai mà chẳng có. Kể thì tình thương em, người thì thương anh thương em, người thì thương thầy thương bạn. Có người lại thương tiền thương bạc, có kẻ lại thương sắc thương quyền, dẫu phi nghĩa lại thương vợ người, bạn dẫu tình lại thương gái đẹp.

Tình thương ai ai cũng đều có, chứ thương ai ai cũng đều biết, nhưng mà sự thương mỗi người đều có một cách riêng, chứ thương chẳng ai biết thế nào, mà giải nghĩa.

Đêm thu quanh quẩn, ngoài sân giọt mưa rơi lộp độp, trong nhà ngọn đèn chớp ló ló, tay cầm nguyền lật lại lật qua, mắt thì ngó sáng tím vách tường trắng toát có mấy con thằn lằn bò lên, nhẩn nhẩn ăn, trỉ thì nghĩ những việc đời, đến thế thái nhân-tình mà lạnh lòng buồn chí. Minh thương cha thương mẹ mà có làm được việc gì phi vụ cha mẹ chưa? Minh thương anh thương em mà có phương thế nào giúp đỡ được anh em đâu? Minh thương cháu thương con mà có biết dạy dỗ con cháu cho chúng nó thành người đáng đáng hay không? Minh thương thầy thương bạn mà không biết ở với thầy có trọn kính, ở với bạn có hiệp nghĩa hay không? Minh thương bà không biết thương bà như thế nào, mà mình nên không?

AN THEO THUỞ Ớ THEO THỜI

Lời thành-ngữ của thế thường nói rằng: « Học thua tại một chữ thời », đây là lời than, mà than vậy cũng phải. Như lời Van-von trong kinh Dịch có nói rằng: « Người quân-tử phải theo thời mà xử nghĩa ». Còn lời ông Mạnh-Tử nói « Tuy khôn ngoan chẳng bằng nương thế, tuy sản cây bừa cũng phải đợi thời ». Bởi có ba câu trên đó, cho nên tôi mới viết bài này, để tựa là « An theo thuở ở theo thời », mà câu ấy chẳng phải là một minh tôi biết, lời nói thông thường, tôi tưởng người Annam ta ai ai cũng đều biết cả. Bởi có sao biết nói mà ít ai biết làm, dường như miệng nói một nơi mà tay làm một nẻo.

Vậy chúng ta sanh nhằm thời thuở này, có biết thuở này là thuở nào, thời này là thời gì hay không? Thuở này là thuở phong ba, thời này là thời tranh cạnh. Thuở bình tình thì một nước bằng trang, lòng sông bằng cát tràn khuôn, đến lúc phong ba thì một nước nhiều nhân chỗ cao chỗ thấp, lòng sông đảo độn, búng cát dũa có đồng có vông, có chỗ lại sạch trơn chỉ còn đất cứng. Thời hòa bình ai cũng thì làm, ai có nấy ăn, đường chẳng lươn của ròi, nhà không gãy thềm của; đến thời tranh cạnh, kẻ này giành người kia giật, ai mạnh thì dưng ai yếu thì không, cũng thế như hai người giành một cây ròi, người này giật dưng về tay, thì kẻ nọ tay không còn gì ngó.

Bởi phong ba đối-dập nên búng cát dũa lại chỗ nào thì dưng có đồng, chỗ nào bị đảo-độn thì trống quết sạch trơn, cho nên người mà sanh nhằm thuở phong ba, ai giàu thì giàu nhiều, ai nghèo thì nghèo mệt. Bởi cạnh tranh lừng-lẫy, nên ai mạnh thì dưng, ai yếu thì thua, mà sự giàu sự nghèo, sự dưng sự thua nó quang hệ cho cái kiếp sống của con người biết mấy!

Như thuở Nhà-nước Đại-Pháp mới đến xứ ta dưng mở-mang cuộc văn-minh, đường kính-tế, trước hết phải lo dạy dỗ dân tộc ta cho biết nghĩa biết nói tiếng Pháp và biết chữ dưng chung lo công việc truyền bá tài năng. Thì bốn chục năm về trước chẳng ai ham, duy mấy ông cụ cao kiến ở gần tỉnh thành thấy rõ sự hành động của người Pháp mới ép con cho học mà thôi. Con mấy ông ở ruộng rẫy làng quê thì giầu em con ở nhà không chịu cho đi học. Khi ấy quan trên la quở, làng tổng trách cứ nặng nề, làng

Công văn lược lục

TRƯỞNG TY VIÊN-CHỨC ĐƠN-QUỐC

Theo lời nghị quan Thông-đốc Nam-kỳ đề ngày 13 septembre 1923:

Quý thầy: Cao-văn-Thỉnh và Bùi-văn-Thế, tốt nghiệp ở trường Sư-phạm Saigon, đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Bến-tré sử dụng.

Quý thầy: Nguyễn-văn-Thước, Trần-văn-Thơm, Phạm-văn-Lam, Nguyễn-văn-Thỉnh và Trương-văn-Tuân, có bằng-cấp sư-học cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng bảy và tỳ quan Chủ-tỉnh Tân-an sử dụng.

Quý thầy: Nguyễn-văn-Cương, Trần-văn-Quán, Vũ-văn-Thước, Nguyễn-văn-Nhà, Nguyễn-văn-Tâm và Cao-văn-Trung, tốt nghiệp ở trường Sư-phạm đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám và tỳ quan Chủ-tỉnh Cholon sử dụng.

Thầy Phan-văn-Thước, có bằng-cấp Tiểu-học cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám và tỳ quan Chủ-tỉnh Bến-tré sử dụng.

Theo lời nghị quan Thông-đốc Nam-kỳ đề ngày 14 septembre 1923:

Quý thầy: Huỳnh-văn-Huân, Trần-văn-Chánh và Huỳnh-văn-Trung, tốt nghiệp ở trường Sư-phạm đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Sa-dec sử dụng.

học Traviat, thế cho thầy Hà-văn-Mạnh đã đi ở nơi khác.

Thầy Nguyễn-văn-Chương, tốt nghiệp tại trường Sư-phạm đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám và tỳ quan Chủ-tỉnh Traviat sử dụng.

Thầy Lưu-văn-Thành, có bằng-cấp sư-học cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Traviat sử dụng.

Thầy Trần-văn-Cổ, có bằng-cấp sư-học cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Vinh-long sử dụng.

Quý thầy: Lê-văn-Thái, Trần-văn-Quan, Trần-văn-Thước và Nguyễn-văn-Ty, có bằng-cấp sư-học, đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Traviat sử dụng.

Thầy Đỗ-văn-Giáo, Giáo-tập hạng tám ở Vinh-long đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám.

Thầy Nguyễn-văn-Tiến, tốt nghiệp ở trường Sư-phạm, đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Vinh-long sử dụng.

Quý thầy: Lâm-văn-Trí và Nguyễn-văn-Ngôi, tốt nghiệp ở trường Sư-phạm đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám và tỳ quan Chủ-tỉnh Vinh-long sử dụng.

Quý thầy: Huỳnh-văn-Kỷ, Bùi-văn-Xuân, Lê-văn-Mai, Huỳnh-văn-Tam, Đặng-thanh-Lông, Nguyễn-văn-Cy, Nguyễn-văn-Kỷ, Nguyễn-văn-Kiểm, Đỗ-văn-Huân, Ngô-văn-Huân, Lê-văn-Vi và Trần-văn-Nhà, tốt nghiệp ở trường Sư-phạm đã chấm dứt kỳ thi khảo sát về cách dạy học, nhưng không có bằng Traviat-chung học, đang bổ vào ngạch Giáo-tập hạng tám.

Quý thầy: Nguyễn-văn-Bang và Âu-dương-Vinh, nguyên sinh-viên trường Sư-phạm, vì không đồng ý vào trong hai khoa thi nên trình đề nghị cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám.

Quý thầy: Nguyễn-văn-Bang và Âu-dương-Vinh, nguyên sinh-viên trường Sư-phạm, vì không đồng ý vào trong hai khoa thi nên trình đề nghị cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám.

Có Huỳnh-văn-Lâm, nữ Traviat tốt nghiệp tại trường Sư-phạm đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Sa-dec sử dụng.

Có Huỳnh-văn-Lâm, nữ Traviat tốt nghiệp tại trường Sư-phạm đang cấp-bằng vào ngạch Giáo-tập hạng tám, tỳ quan Chủ-tỉnh Sa-dec sử dụng.

Về vụ tai-hiến ở nước Nhật

Về cái đại nạn mới xảy ra ở nước Nhật: Chính phủ Pháp cũng có một ra cuộc Lạc-quyền như ở Đông-pháp ta vậy. Hôm 16 Septembre có vô

Tổ điểm quốc-văn

Còn vấn đề thứ hai, thời tôi thiết nghĩ: Quý-bào nói dạy văn Annam, trước hết tôi xin nói cách dạy văn. Hiện thời nước ta có phải văn Trung-Hoa đã qua kỷ thanh-đạt, mà văn Pháp đương sắp thanh-đạt đó không? Tôi xin hỏi văn Trung-Hoa và văn Pháp vì sao mà giàu có, và văn chúng ta vì sao mà nghèo nàn? Tôi xin hỏi trong hoàn-cảnh? Chắc ai cũng phải trả lời rằng vì làm tài-tiểu và có khuôn phép sẵn, song tôi làm sao mà có tài liệu và có khuôn phép sẵn? Tôi xin nói: điều thứ nhất là tại nhân-tài trong hai nước đó, đến với thiên tài của Hán-quốc hết cả, trí, văn-chương, khoa-học, mĩ-thuật, cũng đều bởi quốc-văn mà ra. Xem văn Trung và Tây thì thấy rõ ràng văn của đại gia, lớn từ lúc thanh xuân đến già, mỗi nhà một tập, tập nào cũng truyền, rồi các tài-tiểu lại làm môn này loại, giải nghĩa phả hệ, để làm khuôn phép cho học-sinh tiến sĩ, xem văn Trung và Tây, bao nhiêu là « văn-binh-luận ». Biết được nghĩa của văn là nhờ có giải nghĩa; biết được ý của văn là nhờ có phả hệ; biết được pháp của văn là nhờ có văn-binh-luận. Văn-binh-luận của ông Lâm-tây-trung hiểu bao nhiêu phép dạy làm văn. Chứa tình-thần của văn là nhờ có văn-binh-luận, văn-binh-luận của ông Lâm-tây-trung hiểu bao nhiêu phép dạy làm văn. Chứa tình-thần của văn là nhờ có văn-binh-luận, văn-binh-luận của ông Lâm-tây-trung hiểu bao nhiêu phép dạy làm văn.

Do anh Võ Phi Hùng Cự HS Petrus Ký (67-74) tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

NHI-THIÊN-DƯƠNG

DAI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON



CÓ BAN CÁC THUỐC CAO ĐƠN HUỖN TÂN RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY:

VĂN-ÔNG-NHI-THIÊN-DƯƠNG

Dầu này vốn của Ông Y-SANH VI-TẾ-SANH đã dày công tìm kiếm các thứ thuốc quý các danh-âm, đem về bồn thần chế luyện nấu ra ki lượng, thiết uô có sức đuổi phong, trừ hàn, trừ nhiệt, công hiệu lạ lùng, bất cứ nội chứng ngoại khoa thầy đều linh nghiệm, các ông có mua thì xin phải nhìn cho kĩ cái nhãn hiệu ông PHẬT-MẬP của tiệm NHI-THIÊN-DƯƠNG thì mới khỏi lầm đồ giả.

Chủ trị các chứng kể ra sau này:
1° Đầu mùa cúm mao, nghẹt mũi nhức đầu, tay chân bủi bủi, trong trường hợp này, ngoài thuốc này, thầy đều dùng được.

2° Trào trệ, đau bụng, ăn uống không tiêu. Sinh bụng ợ chua, lòng như lửa đốt, trong ruột quặn đau, ngoài thoa trong uống, thầy đều dùng được.

3° Đàm lên chặn nghẹt, bất tỉnh như say, hăm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu này mà thoa nơi phía trong mũi, và thoa luôn nơi màng tang, thoa dưới cổ hai bên cuốn họng, phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° Hô hen khó khê, đàm lên chặn nghẹt, hơi thở không được thông, thì

phải lấy dầu này mà thoa nơi cuốn họng và trước ngực cho thường, lại phải nhều chừng 10 giọt dầu vào một chén nước sôi mà uống thì thấy hiệu nghiệm.

5° Đờn bà năm bếp mà hay xảy xâu, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu này mà thoa 2 bên miêng-tang, trên ngực, dưới bụng, rồi cũng coi theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay. Hoặc lúc có thai mà dùng thường dầu này thì lại càng tốt lắm.

6° Con nít mà bị kinh phong nữa là, ngày đêm la khóc, hoặc hay co sứa, trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu nghiệm như thần.

7° Di tinh đại sống mà mửa, hệ liệt mà dùng dầu này thì ăc là an nhiên vô sự.

8° Hoặc bị đau phong đau nhức, hoặc bị phong thấp tay chân nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng, phải dùng thứ dầu này mà thoa xát nơi chỗ đau thì hết liền.

9° Nhưng là vô danh thũng độc, các thứ ghê ghê, con nít bị thối độc mà sanh ghê, ngứa ngứa cả mình, hoặc bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xuống, cứ dùng dầu này mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi lần từ năm giọt tới mười giọt, con nít, mỗi lần từ một giọt đến năm giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là..... 0 526

HÓA-ĐÀM-CHÍ-KHAI-TÂN

« THUỐC HO »

Thuốc ho này của Ông Vi-tế-Sanh ra công lên non núi tìm kiếm các thứ dược tài bảo chế ra thứ thuốc ho này trị các bệnh ho: ho gió, ho lao, ho tòn, ho ra huyết, ho lâu năm, và bệnh tức.

Dầu ho dữ dần cho thể máy uống thuốc này trong nửa giờ thì bớt, vài ngày đã lành bệnh.

Người thường mỗi ngày uống 1 gói thì trừ được các bệnh ho và bỏ huyết.

CÁCH DÙNG:

Như người lớn mỗi ngày uống 1 gói khi ăn cơm rồi, hay là đang khi ho, thì uống với nước trà.

Con đờn bà có chứa uống nửa gói.

Và con nít chừng ba tuổi cho đến 6 tuổi, 1 gói phân làm 4; 6 tuổi cho đến 12 tuổi, một gói phân làm 3; 12 tuổi sắp lên uống nửa gói.

Có 2 loại: « dễ nuốt, xáo, trái cây, rau sống, dễ cay và rượy, máy mơn đồ chẳng nên dùng tới.

Giá mỗi gói 0 515, — 10 gói... 1 540

THẦN HIỆU NHAN DƯỢC THUY

Phạm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là một vật chi yếu hơn hết, nếu không cặp thần, để cho đôi mắt rồi không còn được nhìn thấy, thì phải không còn được sống nữa. Bởi đó cho nên người đời đã hết lòng nghiên cứu thuốc, phương pháp điều mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bệnh con mắt, hoặc bị phong-nhiệt mà sanh nhọt, hoặc sưng, hoặc đỏ, nhứt nhứt xốn xang, hoặc sợ chói mà không dám mở mắt, hoặc có mòng, hoặc có vòm như ban nhân hoàn thấy đều dùng được cả.

CÁCH DÙNG:

Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần vào con mắt, kĩ ượng rượy cùng ăc đồ chiến xáo nóng này.

GIÁ

Mỗi ve lớn là... 1 500
Mỗi ve nhỏ là... 0 30

NHI-KHOA-ÔNG-CO-TÂN

Chủ trị các nít cấp mạng kinh phong, cũng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cúm mao thường hàng, mồm nóng, mặt đỏ, bị đàm ngàn châu, con mắt

lão liên, hoặc trợn trắng, căng rắng, cứng hàm, bất tỉnh như say, miệng, mũi trũng khỉ, trong ruột đau thối, hơi thở khô khê mà làm ra ho, hoặc khê khê và giựt tay giựt chân, đường dài huýt bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CẤP-KINH-PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tân này.

Còn thoát nóng, thoát lạnh, khi mửa khi tả, rút tay rút chân, da mặt xanh vàng mết, ốm gầy, khó khê, ợ sứa, ăn uống chẳng được, hoặc không có nước mắt, đêm ngủ co giật không nhắm, đường dài, đường tiêu không tới, tay chân lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG phải dùng nước gạo rang mà cho uống với thuốc tân này lập tức thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:

Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày một gói. Từ 4 tuổi sắp lên, mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn ăn chơi thì mỗi ngày cho con uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ được các chứng bệnh ở mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 525

THẦN HIỆU PHÁT LÃNH HUỖN

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bệnh nóng lạnh, bệnh rét, ban bạch, ban đỏ, cảm mạo sương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mề mề, hoặc lạnh, hoặc khô, hoặc chỉ mỗi mề, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 hườn, uống với nước trà.

Con con nít một tuổi uống 1 hườn, 2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3 hườn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo máy hườn, tới 14 tuổi thì uống theo như người lớn uống 14 hườn mà thôi.

Như bệnh rét, thì phải uống trước 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

Có 2 loại: « rau sống, trái cây, dễ nuốt, xáo, trái cây, dễ cay và rượy, máy mơn đồ chẳng nên dùng tới. »
Người thường mỗi bữa sớm mai uống 3 hườn, buổi trưa, hãy nhìn chắc cái nhãn ÔNG-PHẬT, tức là NHI-THIÊN-DƯƠNG, thì mới phải là thuốc thật hảo lắm thế giới.

Giá mỗi gói... 0 518

Mẹ-củi con-tiền

Bà-Huê khách-lưu, tục kêu nhà người ông-củi ở gần Trường-tiền của đường Pellerin, môn bài số 102 và 104.

Một ngành-lập thêm một sở khách phòng cũng một trong đường ấy: phòng đã rộng, mát, sạch; tủ, bàn, ghế, giường và mùng nệm tinh-khiết có chỗ tắm chỗ dùng máy nước rửa rửa, lại có nhà bếp phòng boy riêng theo mỗi căn: rất tốt đẹp hơn sở khách phòng: thật nên yên-tĩnh, chẳng ồn-ào, không tap-nạp như các nơi khác, quý khách đã có đến rồi cũng đã biết, vì bốn hiệu không vụ lợi thái-quá, để cho khách-phòng lấy làm chỗ nghỉ-phòng, làm cho khách lỡ chơm tạm trú đi nghỉ đêm hôm đư-tập nghỉ ngơi không được.

Sở khách-phòng ngành này, nếu khách viên phương muốn đến Saigon chơi lại đây ngay hoặc đi đường bình, cũng tiện vì rộng lớn lại có chỗ cho kẻ phục vụ ở ăn ngủ được.

Kính cáo Lục-châu tường tất.

Chữ-nhơn.

Huỳnh-dinh-Điện, cần khải.

THIỆT-NHIỆP-XUÔNG

F. NAM & L. LUC FRÈRES
đường Pellerin môn bài số 142, 144
SAIGON

Bốn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, từ sắt đủ kiểu.

Bên sát bóng và các thứ kim khí rất hươc.

Sửa ống và đủ các thứ kim khí.

CHUYÊN NGHỀ: — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo vụn vụn, dùng máy điện mài mài thật bền. — Soudure Autogène.

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu võ lăm thường và dùng chữ.

RÈN GIƯỜNG SẮT VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUẾ-VIÊN

LÀM ĐỒ BẢNG SẮT

Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ kiểu đủ màu.

Làm kiểu huế-mỹ và kiểu thường.

Ông khóa và chìa khóa thiết chắc.

Cao làm đồ thấu-lời (paratonnerre) đủ loại và sửa máy móc xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

TIỆM ĐỒNG XE

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Luro môn bài 99 và 101

(Bất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính-cầu Lục-châu quý khách đừng

rõ: Tiệm tôi có đồng đủ kiểu xe như

là xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe

kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa

lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu,

bánh xe cao su bằng cây giá trị bền

tay chớ lại, cao su đặt để thay trong

bánh, kiền đèn tay, đồ bắt lể xe để

chắc và xe song mà bằng da này rất

khéo và chắc, có bán yên cỡi,

chàng đạp hai tiến, bình để thấp

đồng khí đủ theo xe. Sơn xe.— và sửa

xe.

Có xin quý khách có dịp đến Bất-

hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước

để công cuộc của tôi làm, sau có cần

dùng món chi đa thiểu mua giúp làm

ngồi, thì tôi rất cảm ơn họ cỡi, Còn

chư quý khách ở xa muốn gởi thư

hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn

lòng hầu đáp.

Chủ-nhơn cần khải,

ANCIENNE MAISON PHU-TOAN

ĐỒNG GIẤY

TAY VÀ ANNAM

LE-VAN-BEN

CHỤP HÌNH VÀ RƠI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Halle Centrale)

Nam Châu-Khách lâu

NHA HÀNG CHỢ MƯỜN PHÒNG NGỦ

ở đường Amiral-Courbet số 29, 31, 33, 35, Saigon

Sửa sang rất tinh sạch, và bồi-bếp

có thứ-tự. Vay từ đây gửi xin trong

Lục-châu cho quý-bà quý ông có dịp

đi đến Saigon, xin vui lòng ghé tại

an nghỉ bước đường, rất cảm ơn

họ-cỡi.

Chủ-nhơn: Trương-thái-Trư

Tổng-lý: Lâm-quang-Roi

Cần bạch.

HÀNG NHÀ LÀM RA : GIÁ BÁN THIẾT RẺ

TANG-KHANH-LONG chúng tôi mới lập thêm một hàng tại Hanoi số nhà 152 đường Coton, chỉ chuyên chế các thứ hàng kể ra sau đây:

Nón Casque trắng-vàng-sâm, đủ kiểu; Giày tây, giày hạ An-

nam, giày Nhứt-bôn.

Chiếu trải salon, và cầu thang; tapis chùi chân; rương và valises bằng da.

Ghế sách da, ghế Thonet « chaises ».

Đòn kim trơn, và cần, đủ kiểu; hàng bác: xuyên, lảnh, the,

lụa, vải may mùng, đồ thêu, dentelles, ba-ton (cannes).

Nón nỷ « feutres » mua tại bên tây. Và khác các thứ còn

đều bằng đồng, bằng da, Cẩm-Thạch vụn vụn.

Như qui khách muốn mua thứ gì về bán, sẽ có lợi nhiều

thời xin dời gót ngọc lại tiệm Tang-khanh-Long số nhà 10

đường Catinat và tiệm nhánh Đồng-nam-Mỹ số 90 đường

Bonnard; giá cả chúng tôi xin tính theo như ở Hanoi.

Nay kính mời

TANG-KHANH-LONG

HANOI. — SAIGON.

TIỂU-THUYẾT

CÂY DẮNG MÙI DỜ

(Tiếp theo)

Nó thủng thủng đi vòng theo vách tường chung quanh khâm, dường như đã đi đưa ngày. Đi đến cửa mà cần đối bụng, nó nhớ sự đến con Liên mới lần bước mà trở về nhà. Vừa tới cửa nó thấy con Liên đứng đó lên nói rằng: Không xong rồi em! Thấy bị án 15 ngày tù. Nó vừa nói tới đó, bỗng nghe trong nhà có tiếng người động khê khê không hiểu là ai. Chứng hốt thẩn con Liên nó nói rằng có tin cho kên chị chủ nhà nói cho chị ở dưới Trá-Củ đã chết rồi, thì thảng được đứng sấn sốt. Nó lật đặt chạy và hỏi thăm thì chị chủ nhà cũng thuật y như lời con Liên mới nói với nó đó vậy, Thảng được thẩn nghĩ

minh đã bị oan nạn mà gặp người cũng bị nữa, thì ngao ngán trong lòng, nên ngồi thờ ra không nói chi được hết.

Chị chủ nhà dọn cơm ăn rồi hỏi nó vậy chớ tòa đã xử vụ thấy nó hay chưa. Nó thuật chuyện thấy nó bị nửa tháng tù cho chị nghe và nói ngày 18 thấy nó mới ra được. Chị chủ nhà nói rằng bây giờ chị phải về Trá-Củ lập tức dâng báo hiệu cho cha và hỏi hai đứa ở nhà một mình có được hay không? Thảng được nghĩ thầm trong bụng nếu mình ở đây lấy cơm dầu mà ăn, mà nếu biểu chị mua gạo để lại nhà thì phải mua ơn chi nhiều lắm. Hướng chỉ chỉ trong nhà không gian có chị đó, mà lúc này chỉ lại bị tại hoa như vậy, không lẽ mình còn làm tốn hao cho chị nữa. Nghĩ kỹ rồi nó mới thưa rằng: « Thưa thiếu, hôm nay hai cháu muốn thêm rất nhiều nay thiếu có việc nhà là thì hai cháu phải ở đây mà coi nhà giúp cho thiếu. Ngặt thấy cháu có dạ phải lên Cảng

Long mà báo tin cho em bạn của thiếu cháu hay bởi vậy cháu sợ ở đây không tiện ».

Chị chủ nhà nói rằng: « Không, việc coi nhà không cần gì cho làm; nhà tao không có vật chi cho đáng, như hai đứa bây mặc việc nên phải đi, thì tao khóa cửa rồi cho lối xóm họ coi chừng giùm được ».

Ất cơm rồi, chị chủ nhà coi trong nhà có món chi thì thì dọn đem gởi cho lối xóm, còn thảng được với con Liên thì gởi mấy tài đơn. Thẩn xếp xong rồi mới xách gói ra đi. Chị chủ nhà khóa cửa rồi lấy ra 5 các bạc đưa cho thảng được mà nói rằng: « Đường từ đây lên Cảng-Long thì xa, không biết bây đi tới có bị hay không. Vậy thì bây lấy mấy các bạc đây mà bỏ hờ trong lưng, dạng như kiền nhà quen không được, thì mua cơm nhà ăn đó ít bữa ». Thảng được chột từ hoải, không dám lãnh tiền, rồi từ giã nhau ra đi.

Lối nữa chiều, gió thổi lao rao, nồm đã dịu bớt; đường Trá-vinh đi Vinh-long có nhiều khúc ngay bót, mà hai bên đường cây cỏ xanh tươi. Dưới ruộng thì nông phu chĩa cây chĩa deo, còn trên đường xa xa có một người che dù mà đi, coi bộ hướm dài lắm.

Thảng được tay xách hoa-lý, tay ôm cây đèn kim, còn con Liên thì tay xách đòn có vai vát đòn tranh, chậm chậm mà đi, lễ mễ cần mẫn tay thì để đỡ đòn bên đường ngồi nói chuyện với nhau, bỗng có một cái xe hơi chạy ngang qua, bụi bay mù trời, hai đứa lật đặt đứng nép bên đường góc khuất bấy đi tới có tới hay không. Vậy thì phía trước thì có một mình người coi máy, còn phía sau có một đứa con trai chừng chín mười tuổi ngồi mà thôi, nó mới ước phải chi xe ấy họ cho mình lên ngồi như thì là khỏe khoan làm. Hai đứa xách đồ đi nữa, đi được một khúc lại gặp một người ở trước mặt đi lại thảng được lên hỏi thăm coi đã gần tới Cảng-Long

hay chưa. Người ấy nói rằng còn 9 ngàn thước nữa; nếu đi giỏi thì chặn vắn, còn đi chậm thì hết nửa canh một mới tới.

Thảng được nghe nói dợ mình, bởi vì hai đứa xách xách đồ nên đi nan không dặng, mà đi chậm như vậy, rồi giữa đường trời tối mới hiện thế này. Nó bèn dấy lại mà nói với con Liên rằng: « Hôm nay nhờ chị chủ nhà cho ăn cơm, nên 3 các bạc qua còn nguyên trong túi đây; bây giờ tôi trả đi ngay cho quên mua một đảnh mĩ đem theo, bây giờ tôi tới giữa đường lấy gì mà ăn ». Nói như vậy rồi nó con Liên thì thấy nó có sắc buồn. Thảng được liền nói tiếp rằng: « Qua tính như vậy em nghĩ thứ coi có được hay không. Mình rằng đi tới xóm trước kia mình ghé xóm mua cơm ăn rồi kiền nhà xin ngủ nhờ đó một đêm này; sáng ngày mình sẽ đi nữa, chờ lấy giờ trời đã gần tới rồi, mà đường còn xa, qua sợ đi không kịp. Đã vậy mà thấy dạn

lên kiền nhà ông Hội-dồng gì đó qua quên tên rồi, qua nhớ có tiếng Cảng-Long với tiếng Hội-dồng mà thôi, nếu lên đến đó ban đêm thì làm sao hỏi thăm được ».

Con Liên đi đã mõi cần, xách đòn đã mõi tay, mà lại đói bụng nữa, nên nghe thảng được nói như vậy thì chịu liền. Hai đứa lần tới xóm, thảng được thấy dựa bên đường có một cái nhà lá, tuy nhỏ mà cao ráo sạch sẽ, trước nhà có trồng bông trồng kiền, sau nhà có trồng chuối trồng cau, mà ở nhà bếp lại có khói lên ngai ngút, nó bèn ghé lại đó. Được vào sân thì nghe trong nhà có tiếng người ca bần tá-đại-cảnh.

(Sau sẽ tiếp theo).